

Số: /KH-UBND

Thành phố Cao Bằng, ngày tháng 02 năm 2025

KẾ HOẠCH
Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025

Căn cứ Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phòng chống tham nhũng; Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030; Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 20/02/2024 của Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Cao Bằng; Quyết định số 1776/QĐ-UBND ngày 16/12/2024 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc ban hành kế hoạch thanh tra năm 2025.

UBND thành phố Cao Bằng xây dựng Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (PCTN, TC) năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục chỉ đạo, tổ chức thực hiện thường xuyên, kiên quyết, đồng bộ, có hiệu quả cao các nhiệm vụ, giải pháp PCTN, TC theo các Chỉ thị, Nghị quyết, chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực; kịp thời phát hiện, ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực góp phần xây dựng, chỉnh đốn Đảng, củng cố, kiện toàn hệ thống chính trị, nâng cao hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát, phát hiện, ngăn chặn và kịp thời xử lý nghiêm minh các hành vi, vụ việc, vụ

án tham nhũng, thu hồi tài sản tham nhũng theo quy định; kịp thời ngăn chặn, xử lý, đẩy lùi tham nhũng, góp phần giữ vững ổn định chính trị - xã hội trên địa bàn Thành phố.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động kỷ cương, liêm chính, trách nhiệm, đủ phẩm chất, trình độ, năng lực, hoàn thành tốt nhất chức trách, nhiệm vụ, khắc phục tình trạng sợ sai, dùn dầy, né tránh trách nhiệm được giao.

2. Yêu cầu

- Công tác PCTN, TC trong cơ quan, đơn vị phải được triển khai có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tế, tránh hình thức, chiếu lệ. Việc thực hiện các quy định của Luật về PCTN, TC phải gắn với việc thực hành tiết kiệm chống lãng phí; đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tổ chức thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị, Nghị quyết, Quy định, Kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, có biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

- Các phòng, ban, UBND các xã, phường (gọi chung là các cơ quan, đơn vị) xác định rõ vai trò, vị trí, chức năng nhiệm vụ của đơn vị, xây dựng kế hoạch cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị. Tổ chức triển khai trong cơ quan, đơn vị các nội dung về PCTN, TC, kịp thời phòng ngừa, có biện pháp ngăn chặn các hành vi tham nhũng, tiêu cực.

II. NỘI DUNG

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác PCTN, TC. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN, TC; người đứng đầu các cơ quan, đơn vị tổ chức kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức, viên chức do mình quản lý nhằm ngăn ngừa và kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh hành vi vi phạm.

Tiếp tục nâng cao năng lực, đổi mới cách thức, phương pháp chỉ đạo, điều hành để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; Nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, lĩnh vực phụ trách, quản lý được giao trong việc chỉ đạo, triển khai thực hiện quy định của pháp luật về PCTN, TC; tăng

cường công tác tự kiểm tra, giám sát nhằm phát hiện, xử lý kịp thời các hành vi tham nhũng, tiêu cực, chống tâm lý ngại trách nhiệm, che giấu sai phạm để tránh ảnh hưởng đến trách nhiệm của người đứng đầu, đến thành tích chung của cơ quan, đơn vị; thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực như: Công khai minh bạch trong tổ chức và hoạt động; xây dựng và thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn; quy tắc ứng xử, kiểm soát xung đột lợi ích, trách nhiệm giải trình; kiểm soát tài sản thu nhập; chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn; cải cách hành chính, chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; PCTN trong khu vực ngoài nhà nước; tăng cường công tác phát hiện, xử lý, thu hồi tài sản tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo.

Hàng năm lấy kết quả công tác PCTN, TC để làm tiêu chí trong việc bình xét thi đua, khen thưởng của cơ quan, đơn vị, địa phương; cán bộ, công chức, viên chức phải gương mẫu thực hiện nghiêm quy định của Đảng và Nhà nước về công tác PCTN, TC.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về PCTN, TC

2.1. Nội dung tuyên truyền

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về PCTN, TC và các Kết luận¹ của Bộ Chính trị về PCTN, TC cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân; tuyên truyền kết quả thanh tra, kiểm toán, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng, tiêu cực; gương người tốt việc

¹ Kết luận số 12-KL/TW, ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, TC; Quy định số 114-QĐ-TW, ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực và PCTN, TC trong công tác cán bộ; Quy định số 132-QĐ/TW, ngày 27/10/2023 của Ban Chấp hành Trung ương về kiểm soát quyền lực, PCTN, TC trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; Chỉ thị số 27-CT/TW, ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực”; Chỉ thị số 33-CT/TW, ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản”; Kết luận số 05-KL/TW, ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW, ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 04-CT/TW, ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; gắn công tác PCTN với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) “về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”; Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Quy định số 37-QĐ/TW, ngày 25/10/2021 về những điều đảng viên không được làm; Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, PCTN, TC trong công tác xây dựng pháp luật; Các chỉ đạo của Ban Chỉ đạo PCTN, TC tỉnh; Chương trình công tác trọng tâm về PCTN, TC của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ban Chỉ đạo PCTN, TC tỉnh năm 2025...

tốt trong đấu tranh PCTN, TC, tạo sự lan tỏa sâu rộng trong xã hội, tăng cường niềm tin của Nhân dân vào quyết tâm PCTN, TC của Đảng, Nhà nước.

2.2. Hình thức tuyên truyền

- Tổ chức các hình thức truyền thông như qua báo, đài, tổ chức hội nghị, cuộc thi, tuyên truyền lưu động, tổ chức xét xử lưu động các vụ án tham nhũng, kết hợp các hình thức tuyên truyền khác phù hợp với đặc điểm tình hình, nhiệm vụ được giao của cơ quan, đơn vị.

- Các cơ quan, đơn vị chủ động phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong công tác giáo dục, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN, TC đến tất cả các cán bộ, công chức, viên chức, hội viên, doanh nhân, người có uy tín trong cộng đồng và nhân dân trên địa bàn thành phố; Đăng tải công khai, kịp thời, đầy đủ các văn bản pháp luật, các chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo về công tác PCTN, TC trên Trang thông tin điện tử của đơn vị; thực hiện tốt cơ chế, chính sách khuyến khích, bảo vệ, khen thưởng người có thành tích trong việc phát hiện, tố cáo, phản ánh hành vi tham nhũng theo quy định của pháp luật.

3. Các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực

3.1. Công khai, minh bạch về tổ chức, hoạt động trong cơ quan, đơn vị

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tiếp tục chỉ đạo tổ chức thực hiện nghiêm túc quy định của Luật PCTN năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP và các quy định có liên quan đến việc thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của các cơ quan, đơn vị (trừ các nội dung thuộc bí mật nhà nước và các nội dung khác theo quy định của pháp luật) theo quy định tại Điều 10 Luật PCTN năm 2018. Chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch trong đó tập trung vào một số lĩnh vực nhạy cảm, dư luận xã hội quan tâm; chủ động rà soát, tham mưu UBND thành phố thực hiện quản lý nhà nước trong việc công khai, minh bạch thuộc chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực được giao; xây dựng kế hoạch tự kiểm tra việc thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình để phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc công khai, minh bạch trong các hoạt động, nhằm chấn chỉnh kịp thời các vi phạm, góp phần phòng ngừa tham nhũng phát sinh.

Việc công khai phải đảm bảo chính xác, rõ ràng, đầy đủ, kịp thời theo trình tự, thủ tục quy định của pháp luật. Nội dung công khai, minh bạch theo quy định tại Điều 10 Luật PCTN năm 2018. Thường xuyên rà soát các quy định pháp luật về công khai, minh bạch để kịp thời kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế cho phù hợp nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Thường xuyên kiểm tra, giám sát nội bộ việc thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị để phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực; kịp thời xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật theo quy định.

3.2. Xây dựng và thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn

Tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn gắn với PCTN, TC, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định của Luật PCTN, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và quy định của Đảng, Nhà nước có liên quan; xây dựng, ban hành và thực hiện nghiêm túc quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài chính, tài sản công; thực hiện công khai chế độ, định mức, tiêu chuẩn của cơ quan, đơn vị mình; xây dựng kế hoạch, triển khai thanh tra, kiểm tra việc chấp hành quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý các vi phạm. Người có hành vi vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn phải kiên quyết xử lý theo quy định tại Điều 94, Luật PCTN.

3.3. Thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp của người có chức vụ, quyền hạn

3.3.1. Thực hiện quy tắc ứng xử:

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tiếp tục chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các quy định về quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Luật PCTN, Nghị định 59/2019/NĐ-CP và các văn bản² của Chính phủ, của tỉnh, thành phố đã ban hành; Tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý trong khi thực hiện nhiệm vụ, công vụ và trong quan hệ xã hội phải thực hiện quy tắc ứng xử, bao gồm các chuẩn mực xử sự (những việc phải làm, việc được làm và việc không được làm) phù hợp với quy

² Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 07/10/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Cao Bằng về tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính và tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Cao Bằng; Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 23/11/2022 về tăng cường kỷ luật kỷ cương hành chính và đẩy mạnh CCHC nhà nước tỉnh Cao Bằng; Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 26/01/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao năng lực quản lý phục vụ công dân, doanh nghiệp trong các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Kế hoạch 2451/KH-UBND ngày 12/7/2019 của UBND tỉnh triển khai Đề án văn hóa công vụ trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 3077/KH-UBND ngày 30/8/2019 về tổ chức thực hiện phong trào “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở” giai đoạn 2019-2025; Chỉ thị số 35-CT/TU ngày 18/7/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ và văn hóa công sở trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Kế hoạch số 2637/KH-UBND ngày 04/10/2024 của UBND tỉnh Cao Bằng về thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TU về tăng cường kỷ luật kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ và văn hóa công sở trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị quy định về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới; Kế hoạch số 26/KH-TCT ngày 29/01/2024 kế hoạch kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính và văn hóa công vụ trên địa bàn thành phố năm 2024; Công văn số 259/UBND-NV ngày 07/02/2024 về việc tuyên truyền, quán triệt cán bộ, công chức, viên chức và người lao động chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương, văn hóa công vụ, phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

định của pháp luật và đặc thù nghề nghiệp nhằm đảm bảo liêm chính, trách nhiệm, đạo đức công vụ; thực hiện nghiêm quy chế làm việc nhằm chấn chỉnh, đấu tranh với tình trạng sợ trách nhiệm, sợ sai không dám làm của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức; đồng thời tăng cường trách nhiệm, phát huy tinh thần sáng tạo, dám nghĩ, dám làm vì lợi ích của đất nước, của nhân dân.

Tiếp tục quán triệt, duy trì việc niêm yết công khai, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức; thường xuyên quan tâm xây dựng và giữ gìn cơ quan, đơn vị văn minh, sạch, đẹp. Chủ động đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, văn hóa công vụ của cán bộ, công chức, viên chức thông qua công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thường xuyên.

3.3.2. Thực hiện quy định về việc tặng quà và nhận quà tặng trong cơ quan, đơn vị:

Thực hiện nghiêm quy định về việc tặng quà và nhận quà tặng theo quy định của Luật PCTN, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và người có chức vụ, quyền hạn không được sử dụng tài chính công, tài sản công làm quà tặng dưới mọi hình thức (trừ trường hợp tặng quà vì mục đích từ thiện, đối ngoại hoặc trường hợp cần thiết khác theo quy định của pháp luật); không biếu, tặng quà cho lãnh đạo các cấp dưới mọi hình thức; không trực tiếp hoặc gián tiếp nhận quà tặng dưới mọi hình thức của cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan đến công việc do mình hoặc cơ quan, đơn vị mình giải quyết hoặc quản lý.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm theo dõi, nắm tình hình, phát hiện, xử lý kịp thời những trường hợp tặng quà, sử dụng ngân sách nhà nước, phương tiện, tài sản công trái quy định. Báo cáo bằng văn bản các trường hợp vi phạm (nếu có) gửi về UBND thành phố (qua Thanh tra thành phố) để tổng hợp báo cáo theo quy định.

3.3.3. Thực hiện quy định về kiểm soát xung đột lợi ích:

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc việc kiểm soát xung đột lợi ích theo quy định tại Điều 23 Luật PCTN; thường xuyên rà soát các trường hợp xung đột lợi ích theo quy định tại Điều 29 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ; xử lý các trường hợp xung đột lợi ích theo quy định Nghị định số 59/2019/NĐ-CP.

3.4. Chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

Định kỳ hằng năm, chỉ đạo xây dựng, ban hành và công khai kế hoạch, danh mục vị trí chuyển đổi công tác đối với công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý; việc chuyển đổi vị trí công tác phải đảm bảo khách quan, hợp lý, phù hợp với chuyên môn nghiệp vụ, không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, đơn vị; không lợi dụng việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ công chức, viên chức vì vụ lợi hoặc trù dập.

3.5. Công tác kê khai, công khai tài sản thu nhập

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tiếp tục chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm túc việc kê khai và công khai bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định³, gắn việc tổ chức thực hiện với việc thực hiện Kết luận số 105-KL/TW ngày 04/12/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, rà soát đảm bảo không bỏ sót đối tượng kê khai, kê khai đúng, đầy đủ, rõ ràng các nội dung về tài sản, thu nhập; lập sổ theo dõi việc kê khai, quản lý và bàn giao bản kê khai tài sản, thu nhập, báo cáo kết quả kê khai, công khai theo quy định, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Cán bộ, công chức, viên chức căn cứ vị trí công tác và quy định của pháp luật có trách nhiệm tự giác kê khai tài sản, thu nhập theo quy định.

Triển khai việc kê khai tài sản, thu nhập; tiếp nhận, quản lý, bàn giao bản kê khai tài sản thu nhập đảm bảo phương thức, thời điểm, nội dung và công khai theo quy định. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kê khai tài sản, thu nhập đối với các trường hợp phải kê khai; tổng hợp, báo cáo kết quả kê khai đúng quy định.

Phối hợp với Thanh tra tỉnh cung cấp thông tin về tài sản, thu nhập của người được xác minh theo quy định tại Điều 32 Luật PCTN khi có yêu cầu.

3.6. Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

Các cơ quan, đơn vị tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính, triển khai hoàn thành các nhiệm vụ theo Kế hoạch cải cách hành chính năm

³ Luật PCTN năm 2018, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ và Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 8/2/2022 của Ban chấp hành Trung ương về việc ban hành quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản thu nhập; hướng dẫn số 03-HD/UBKTTW ngày 03/11/2022 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương hướng dẫn thực hiện một số điều của Quyết định số 56-QĐ/TW; Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai tài sản; Kế hoạch số 538/KH-UBND ngày 12/3/2021 của UBND tỉnh về thực hiện việc kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập và kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP.

2025 của UBND Thành phố; định kỳ rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế và chuẩn hóa danh mục Thủ tục hành chính (TTHC) cấp thành phố và cấp xã theo quy định; rút ngắn thời gian giải quyết TTHC, nhất là các TTHC có liên quan đến người dân và doanh nghiệp như lĩnh vực đất đai, môi trường, cấp giấy phép xây dựng; đẩy mạnh thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC qua Cổng dịch vụ công trực tuyến toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần, nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính thành phố và xã, phường.

Tăng cường trao đổi văn bản điện tử, ứng dụng chữ ký số, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước trên địa bàn; thực hiện lập hồ sơ điện tử trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành VNPT iOffice 4.0. Triển khai thực hiện có hiệu quả việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế TCVN ISO 9001: 2015 tại các cơ quan, đơn vị.

Tổ chức thực hiện nghiêm Chi thị số 20/2017/CT-TTg ngày 24/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc trả lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách Nhà nước; Chi thị số 22/2020/CT-TTg ngày 26/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh triển khai các giải pháp phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam; Nghị định số 52/2024/NĐ-CP ngày 15/5/2024 của Chính phủ quy định về thanh toán không dùng tiền mặt; Kế hoạch số 1990/KH-UBND ngày 04/8/2022 của UBND tỉnh về phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021-2025. Đẩy mạnh triển khai các giải pháp phát triển thanh toán không dùng tiền mặt đối với các khoản thu, chi có giá trị lớn tại địa bàn đáp ứng về điều kiện về cơ sở hạ tầng để thực hiện việc thanh toán không dùng tiền mặt theo quy định; các khoản chi lương, thưởng và chi khác có tính chất thường xuyên của cơ quan đơn vị.

3.7. Chế độ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức đơn vị trong PCTN, TC

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc Quy định số 101-QĐ/TW ngày 7/6/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp; Quy định số 3158-QĐ/TU ngày 03/5/2019 của Ban thường vụ Tỉnh ủy Cao Bằng quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên. Xác định công tác đấu tranh PCTN, TC là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng, cấp bách để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo; gắn PCTN với phòng, chống tiêu cực, trọng tâm là đấu tranh chống các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, công chức, viên chức; nêu cao tinh thần trách nhiệm, gương mẫu, quyết liệt, đi đầu trong đấu tranh PCTN, TC; chủ động phòng ngừa, phát hiện xử lý các vụ việc có

dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực và các hành vi bao che, dung túng, cản trở việc chống tham nhũng, tiêu cực ngay trong cơ quan, đơn vị mình; tiếp nhận, xử lý kịp thời thông tin tố giác, tố cáo về hành vi tham nhũng; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người phát hiện, tố giác, tố cáo hành vi tham nhũng; xử lý nghiêm mọi hành vi trù dập, trả thù người tố cáo tham nhũng hoặc lợi dụng tố cáo tham nhũng để gây mất đoàn kết nội bộ; chủ động xử lý khi có xung đột lợi ích.

Thực hiện tốt quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp; tổ chức thực hiện nghiêm túc Luật thực hiện dân chủ cơ sở năm 2022, Nghị định 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở.

3.8. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ

Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn tình trạng nhũng nhiễu gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Kế hoạch số 2556/KH-UBND ngày 23/7/2019 của UBND tỉnh về thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ. Tiếp tục tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác PCTN, TC; tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động cơ quan, đơn vị, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về PCTN, tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ.

Thực hiện quyết liệt các giải pháp nâng cao chỉ số cải cách hành chính, nâng cao sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp. Tiếp tục duy trì số điện thoại đường dây nóng, hộp thư điện tử để tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp; tổ chức tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp (qua đường dây nóng, hộp thư điện tử, qua bưu điện, qua tiếp công dân); xử lý kịp thời cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền nếu có hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

4. Công tác phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng

4.1. Phát hiện tham nhũng qua công tác tự kiểm tra nội bộ

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm chủ động tổ chức tự kiểm tra nội bộ trong cơ quan, đơn vị mình, thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực thi nhiệm vụ, công vụ của công chức, viên chức do mình quản lý nhằm chủ động ngăn ngừa, kịp thời phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng, tiêu cực.

- Khi phát hiện có hành vi tham nhũng, tiêu cực, người đứng đầu cơ quan, tổ

chức, đơn vị, địa phương phải kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cho cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm trước pháp luật và UBND thành phố khi không phát hiện tham nhũng, tiêu cực trong nội bộ mà các cơ quan chức năng có thẩm quyền khác phát hiện, xử lý cán bộ, công chức, viên chức có vi phạm do mình quản lý, phụ trách.

4.2. Phát hiện tham nhũng qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử

Thông qua hoạt động giám sát, Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã, phường, thành phố, nếu phát hiện cán bộ, công chức, viên chức có hành vi vi phạm pháp luật hoặc có biểu hiện về tham nhũng, tiêu cực thì đề nghị cơ quan có thẩm quyền ngăn chặn, xử lý kịp thời theo quy định của pháp luật.

4.3. Phát hiện tham nhũng qua công tác thanh tra, kiểm tra

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra theo đúng chương trình kế hoạch đã được phê duyệt và các nhiệm vụ đột xuất khác. Thông qua công tác thanh tra, kiểm tra cần chú trọng việc phát hiện, kiến nghị sửa đổi cơ chế, chính sách nhằm khắc phục những sơ hở, bất cập trong quản lý, đồng thời phát hiện các hành vi vi phạm pháp luật về PCTN, TC; xử lý hoặc kiến nghị các biện pháp xử lý theo quy định của pháp luật các trường hợp tham nhũng, thiếu trách nhiệm gây lãng phí, thất thoát tài sản Nhà nước.

- Tăng cường công tác xử lý sau thanh tra, thực hiện nghiêm các kết luận, kiến nghị sau thanh tra; báo cáo kết quả thực hiện kết luận thanh tra, kiểm tra theo quy định về UBND Thành phố (qua Thanh tra Thành phố) để theo dõi, tổng hợp theo quy định.

4.4. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo hành vi tham nhũng

Các cơ quan, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền khi nhận được phản ánh, tố cáo về hành vi tham nhũng phải xem xét, xử lý kịp thời và áp dụng các biện pháp bảo vệ người phản ánh, tố cáo theo quy định của Luật tố cáo. Tạo điều kiện khuyến khích người dân và doanh nghiệp mạnh dạn tố cáo trực tiếp hoặc phản ánh thông tin qua đường dây nóng, hộp thư điện tử; đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật trong thực thi công vụ, nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

4.5. Công tác điều tra, truy tố, xét xử

Các cơ quan Công an Thành phố, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố, Thanh tra Thành phố tiếp tục thực hiện tốt mối quan hệ phối hợp trong việc trao đổi thông tin về tội phạm và giải quyết kiến nghị khởi tố được phát hiện thông qua hoạt động thanh tra. Định kỳ hoặc đột xuất, các cơ quan Công an thành phố, Viện kiểm sát nhân dân thành phố, Tòa án nhân dân thành phố, Chi cục thi hành án dân sự thành

phổ báo cáo tình hình, kết quả điều tra, truy tố, xét xử, thi hành các vụ án, vụ việc tham nhũng trên địa bàn thành phố, kết quả thu hồi tài sản tham nhũng để tổng hợp, xây dựng báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của UBND thành phố theo quy định.

5. Phát huy vai trò, trách nhiệm của xã hội trong việc thực hiện quy định của pháp luật về PCTN

Đề nghị Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các tổ chức đoàn thể đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân trong thực hiện pháp luật về PCTN, TC; nâng cao vai trò phản biện, giám sát việc thực hiện pháp luật PCTN, TC, phối hợp tuyên truyền vận động nhân dân tham gia tích cực vào việc phát hiện, phản ánh, tố cáo, cung cấp thông tin cho cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền trong việc phát hiện hành vi tham nhũng của cán bộ, công chức, viên chức; giám sát việc thực hiện pháp luật về PCTN.

Triển khai thực hiện nghiêm túc quy định số 116-QĐ/TW ngày 28/7/2023 của Ban Bí thư về chỉ đạo, định hướng cung cấp thông tin, tuyên truyền PCTN, TC; kịp thời chỉ đạo, định hướng, cung cấp đầy đủ thông tin về quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về PCTN, TC; kết quả công tác PCTN, TC nhất là những thông tin được dư luận quan tâm.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên cùng cấp tuyên truyền, phổ biến, giáo dục việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, TC; xem xét, xử lý kịp thời những kiến nghị của doanh nghiệp và người dân do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên yêu cầu; phối hợp và tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan truyền thông tham gia giám sát việc thực hiện công tác PCTN, TC theo quy định của pháp luật.

Tiếp tục tăng cường hoạt động của Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư cộng đồng để PCTN, TC.

6. Việc rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền để đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất

Các cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ, thường xuyên tự kiểm tra, rà soát, tham mưu đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý kinh tế - xã hội, các văn bản pháp luật về PCTN, TC nhằm tạo hành lang pháp lý chặt chẽ, đồng bộ, thống nhất làm cơ sở thực hiện ngày càng có hiệu quả công tác PCTN, TC.

7. Thực hiện Chiến lược quốc gia về PCTN, TC và hợp tác quốc tế về PCTN, TC

Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia về PCTN, TC đến năm 2030 của Chính phủ, Kế hoạch số 142/KH-UBND ngày 22/01/2024 của UBND tỉnh, Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 20/02/2024 của UBND thành phố thực hiện Chiến lược quốc gia PCTN, TC đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Cao Bằng. Tổ chức thực hiện đồng bộ các giải pháp, nhiệm vụ PCTN, TC nhằm khắc phục những hạn chế, tồn tại; phát huy trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị, ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh mọi hành vi tham nhũng, tiêu cực.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị phải xác định công tác PCTN, TC là nhiệm vụ trọng tâm, quan trọng, thường xuyên, lâu dài; được tiến hành kiên quyết, kiên trì, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm; không có ngoại lệ, không có vùng cấm đối với các nhân, cơ quan, tổ chức vi phạm; xác định các giải pháp phòng ngừa là chính, lâu dài; phát hiện, xử lý là quan trọng, cấp bách, đột phá; kết hợp chặt chẽ giữa phòng ngừa, phát hiện, xử lý và sử dụng đồng bộ các biện pháp chính trị, tư tưởng, tổ chức, hành chính, kinh tế, hình sự.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc UBND thành phố, Chủ tịch UBND các xã, phường

Căn cứ Kế hoạch của UBND Thành phố và tình hình thực tế để xây dựng kế hoạch công tác PCTN, TC năm 2025 của đơn vị mình, gửi về UBND Thành phố (qua Thanh tra Thành phố) **trước ngày 15/03/2025** để theo dõi, tổng hợp. Định kỳ 6 tháng, 9 tháng, năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu, có trách nhiệm báo cáo tình hình kết quả thực hiện về Thanh tra thành phố để tổng hợp, xây dựng báo cáo của UBND thành phố về công tác PCTN, TC trên địa bàn thành phố.

2. Đề nghị Ủy ban Kiểm tra Thành ủy, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố, Tòa án nhân dân thành phố, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố

Các cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình cung cấp kịp thời thông tin, tình hình và kết quả phát hiện, xử lý kỷ luật các tổ chức đảng, đảng viên, công tác truy tố, xét xử các vụ việc, vụ án tham nhũng, tiêu cực thuộc thẩm quyền quản lý, phụ trách; việc phối hợp phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật, giám sát việc thi hành pháp luật về PCTN, TC và việc xử lý những vụ việc, người có hành vi tham nhũng, tiêu cực gửi UBND thành phố (qua Thanh

tra thành phố) để tổng hợp, xây dựng báo cáo của UBND thành phố về công tác PCTN, TC trên địa bàn thành phố.

3. Phòng tư pháp thành phố

Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về công tác PCTN, TC; hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật nói chung và pháp luật về PCTN, TC nói riêng. Tăng cường công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật về PCTN, TC để kịp thời kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế các quy định về PCTN, TC đảm bảo đúng quy định.

4. Phòng Nội vụ thành phố

Tham mưu giúp UBND thành phố triển khai thực hiện cải cách hành chính, tăng cường kiểm tra công vụ, siết chặt kỷ cương hành chính, nêu cao tinh thần trách nhiệm thái độ, ứng xử giao tiếp trong thực thi công vụ. Triển khai thực hiện nghiêm túc quy định số 114-QĐ/TW ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực và PCTN, TC trong công tác cán bộ.

Phối hợp với Thanh tra thành phố tham mưu giúp UBND thành phố xử lý các cơ quan, đơn vị không thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ PCTN, TC trên địa bàn thành phố.

5. Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố

Tham mưu giúp UBND Thành phố thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện các biện pháp, giải pháp về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng ngân sách và các nguồn tài chính khác.

6. Công an thành phố

Phối hợp với các cơ quan chức năng trong công tác PCTN theo Thông tư liên tịch số 03/2018/TTLT-VKSTC-TTCP-BCA-BQP ngày 18/10/2018 quy định về phối hợp giữa cơ quan Điều tra, Viện Kiểm sát và cơ quan Thanh tra trao đổi thông tin về tội phạm và giải quyết kiến nghị khởi tố được phát hiện thông qua hoạt động thanh tra.

Định kỳ báo cáo (hằng quý, 6 tháng, 9 tháng và năm) hoặc đột xuất kết quả điều tra các vụ án có dấu hiệu tham nhũng, gửi UBND Thành phố (qua Thanh tra Thành phố) để tổng hợp báo cáo chung.

7. Thanh tra thành phố

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan đơn đốc, hướng dẫn việc xây dựng và thực hiện kế hoạch PCTN, TC năm 2025 của các cơ quan, đơn vị; định kỳ hằng quý, 6 tháng, 9 tháng, năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu, xây dựng các báo cáo của UBND thành phố về công tác PCTN, TC theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch công tác PCTN, TC năm 2025 của UBND thành phố. Đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện, trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về UBND thành phố (qua Thanh tra thành phố) để hướng dẫn thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh (B/c);
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- CT, PCT UBND TP;
- Ban Pháp chế HĐND TP;
- Công an Thành phố;
- Viện KSND thành phố
- Tòa án nhân dân Thành phố;
- UBMTTQ Thành phố;
- Các phòng, ban thuộc UBND Thành phố;
- UBND các xã, phường;
- Trang thông tin điện tử TP;
- Lưu: VT, TTr (O).

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thế Hoàn